

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 06/7/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV MARIANNE STOEGER (SLT- Công ty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 3648 ngày 25/6/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 30/6/2025 Tổng số: **20 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **20 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)
Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 06h45 Ngày 30/6/2025
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 09/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	11 212	Than cám	11 212	6 229	4 983		
2	Công ty TTKO	8 788	Than cám	5 650		5 650	3 138	
	Tổng cộng:	20 000		16 862	6 229	10 633	3 138	

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

- 1.2 **Tàu MV ONE ENERGY (SLT- Công ty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 3533 ngày 19/6/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 30/6/2025 Tổng số: **24 382** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **24 382** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)
Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 02h45 Ngày 01/7/2025
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 06/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTKO	12 611	Than cám	12 611	12 611			
2	Công ty Kho vận Cẩm phả	11 771	Than cám	11 771	11 426	345		
	Tổng cộng:	24 382		24 382	24 037	345		

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

- 1.3 **Tàu MV GUO YUAN 22 (SLT- Công ty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 3383 ngày 11/6/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 29/6/2025 Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 15h Ngày 03/7/2025

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 06/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	10 000	Than cám	9 890	9 487	403	110	
	Tổng cộng:	10 000		9 890	9 487	403	110	

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận 235** KV Con Ong **22 750** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 14h30 Ngày 29/6/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 08/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	5 000	Cám 5A.10	5 000	5 000			
2	Công ty CPXNK	17 750	Cám 5A.10	14 316	12 230	2 086	3 434	
	Tổng cộng:	22 750		19 316	17 230	2 086	3 434	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả

Tàu chờ than cập mạn từ 12h ngày 05/7 đến sáng nay có thêm than cập mạn tiếp

3.2 **Việt thuận 235-01** KV Con Ong **22 800** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 14h15 Ngày 02/7/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 08/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPXNK	10 917	Cám 5A.14	4 580	4 580		6 337	
2	Công ty CPKDTCP	11 883	Cám 5A.14	11 883	11 883			
	Tổng cộng:	22 800		16 463	16 463		6 337	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả

Tàu chờ than cập mạn từ 23h30 ngày 05/7

3.3 **Hải nam 39** KV Con Ong **28 850** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 0h15 Ngày 03/7/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 10/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	5 850	Cám 6A.1	2 281	2 281		3 569	
2	Công ty TTHG	23 000	Cám 6A.1	16 351	13 104	3 247	6 649	
	Tổng cộng:	28 850		18 632	15 385	3 247	10 218	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(tàu làm 3/4 cầu, 1 cầu máy đèn yếu)

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

3.4 **Trường nguyên ocean** KV Con Ong **23 300** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 12h45 Ngày 03/7/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 10/7/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	5 313	Cám 5A.10	5 313	5 313			
2	Công ty CPXNK	17 987	Cám 5A.10				17 987	
	Tổng cộng:	23 300		5 313	5 313		17 987	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả

Tàu chờ than cấp mạn từ 10h30 ngày 04/7

III. Kế hoạch rót than ngày:

- 1.1 **Tàu MV BELGRANO (SLT- Công ty CPXNK) KV Hòn nết** TBGT số : 3740 ngày 30/6/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 06/7/2025 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu MV MAGIC ARIEL (SLT- Công ty CPXNK)** TBGT số : 3741 ngày 30/6/2025
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 07/7/2025 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

